

Bản tin thị trường

15.05.2023

Nhận định, tin doanh nghiệp, data talks

Tin Trọng Điểm

Nhận định thị trường
Cổ phiếu quan tâm
Danh mục đầu tư

Tin Doanh Nghiệp

BWE, VGT

Data Talks

Cổ phiếu tăng trưởng
Lịch chia cổ tức



Thị trường đầu tuần buổi sáng khá hưng khởi với chỉ số index tăng hơn 8 điểm, riêng VN30 tăng còn tốt hơn và có hơn 25/30 mã tăng giá đặc biệt là VIC tăng hơn 5% và nhóm ngân hàng tạo sóng lớn. Tuy nhiên có thể nhận thấy thị trường không thể chạm được mốc 1080 khá chắc chắn và chịu áp lực bán ra kéo dài đến phiên chiều. Khá nhiều cổ phiếu có biên độ hơn 5% trong ngày và đảo chiều thành đỏ sau khi kết thúc giao dịch.

Nhóm ngân hàng vẫn giữ trạng thái xanh nhẹ cuối phiên trong đó top tăng mạnh hầu hết là bank nhỏ như ABB, NAB, VAB. Bank tầm trung tăng tốt nhất là OCB với 3%. TCB, VIB, TPB cũng đạt trên 1.5%. Riêng nhóm bank nhà nước BID, CTG, VCB lại giảm nhẹ cuối phiên.

Cổ phiếu chứng khoán lại giảm mạnh nhất trong các nhóm ngành là điều tất yếu do lo ngại thị trường đảo chiều. Hàng loạt cổ phiếu chứng khoán lớn SSI, HCM, VND, CTS đều giảm gần -2% trở lên. Các nhóm ngành khác như bất động sản, thép, xây dựng cũng có mức độ điều chỉnh nhẹ do lực cung tăng cường vào cuối phiên. Dù có thể xem đây là một phiên Bulltrap đầu phiên nhưng thị trường vẫn trong trạng thái tích cực nhờ dòng tiền đang vận động mạnh trở lại và luân chuyển giữa các dòng cổ phiếu. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng chốt lãi một phần trong phiên hôm nay và chờ tích lũy trở lại trong các phiên sau.



Phân tích kỹ thuật



Chỉ số Vnindex điều chỉnh nhẹ trong ngày chỉ khoảng 1 điểm và thất bại trong việc chinh phục mục tiêu 1080 gần nhất. Thanh khoản trong phiên đầu tuần vượt lên rất cao trên 14 ngàn tỷ do áp lực bán mạnh thoát hàng ở nhiều nhóm ngành. Đây là bước rung lắc cần thiết sau khi chỉ số Vnindex đã có chuỗi tăng liên tục kéo dài 2 tuần từ vùng 1030 lên 1070. Áp lực bán có thể tiếp tục gia tăng trong vài phiên tới nhưng sẽ khó làm đảo chiều xu hướng tăng ngắn hạn của thị trường. Vùng đệm bên dưới Vnindex đặt tại 1050 được xem là hỗ trợ mạnh.

Các nhóm ngành ưu tiên giao dịch hiện tại bao gồm ngân hàng, chứng khoán, thép, bất động sản là những nhóm thu hút dòng tiền mạnh nhất bao gồm STB, OCB, CTG, BID, VCI, CTS, FTS, HCM, HPG, HSG, GVR, DIG, DXG.

Tin Doanh Nghiệp

Biwase lãi 226 tỷ đồng trong 4 tháng



CTCP Nước – Môi trường Bình Dương (Biwase -BWE) vừa công bố kết quả kinh doanh 4 tháng đầu năm với tổng doanh thu 1.082 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 226 tỷ đồng giảm lần lượt 10%, 15% so với cùng kỳ. Kết quả này chưa ghi nhận doanh thu 102,9 tỷ đồng từ lĩnh vực xử lý chất thải.

Năm nay, công ty đặt mục tiêu 3.970 tỷ đồng doanh thu, 720 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Sau 4 tháng, công ty đã hoàn thành 27% kế hoạch doanh thu, 31% kế hoạch lợi nhuận năm.

Còn tính riêng trong tháng 4, công ty ghi nhận 400 tỷ đồng doanh thu, 85 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

Theo Biwase, 4 tháng đầu năm, sản lượng nước tiêu thụ nước của công ty ước đạt 59,4 triệu m³ tăng 2% so với cùng kỳ, tỷ lệ thất thoát nước là 5% tương đương so với cùng kỳ.

Về phương hướng sản xuất kinh doanh trong tháng 5, Biwase cho biết sẽ cung cấp nước đầy đủ cho người dân trên địa bàn trong bối cảnh nắng nóng kéo dài, nhu cầu sử dụng nước cao. Đồng thời, tiếp tục đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án để nhanh chóng cấp nước cho người dân ở Bình Dương, Bình Phước, Long An, Đồng Nai.

Gần đây, Biwase liên tục thu tóm các đơn vị trong ngành. Cụ thể, cuối tháng 4, HĐQT công ty đã thông qua chủ trương đầu tư, mua cổ phần CTCP Công trình Đô thị Thủ Thừa với tỷ lệ sở hữu từ 20% đến 50%. Đây là một công ty hoạt động trong lĩnh vực cung cấp nước sạch tại Long An.

Đầu tháng 2, Biwase cũng quyết định đầu tư vào 5 công ty hoạt động trong ngành nước, nâng tỷ lệ sở hữu lên khoảng 50 - 100% số cổ phần có quyền biểu quyết ở các công ty.

Ngành dệt may vắng đơn hàng, Vinatex dự báo lợi nhuận năm 2023 giảm một nửa

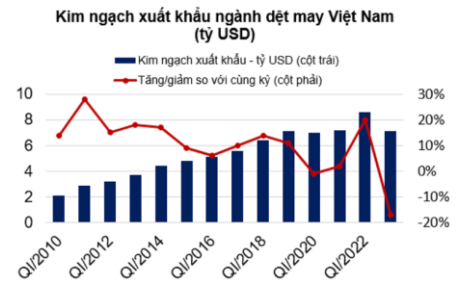
Ngành dệt may đang đối mặt thời kỳ khó khăn trong nhiều năm liền khi các doanh nghiệp sợi không có cầu, giá bán sợi chưa thể cải thiện trong ngắn hạn. Trong khi đó, các công ty may thiếu đơn hàng và giá gia công giảm mạnh 20%- 50%.

Theo tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên mới công bố, năm 2023, Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex - Mã: VGT) đặt mục tiêu doanh thu hợp nhất 17.500 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 610 tỷ đồng, giảm lần lượt gần 11% và 50% so với kết quả năm trước.

Năm 2023, Vinatex đánh giá ngành dệt may thế giới sẽ tiếp tục đối mặt những thách thức phát sinh từ quý IV/2022 như xung đột Nga - Ukraine gây sức ép lên giá năng lượng và lương thực, ảnh hưởng đến các thị trường xuất khẩu của dệt may Việt Nam; lãi suất nhiều khả năng duy trì ở nền cao cho tới hết năm; tổng cầu dệt may thế giới dự báo giảm 8% so với năm trước.

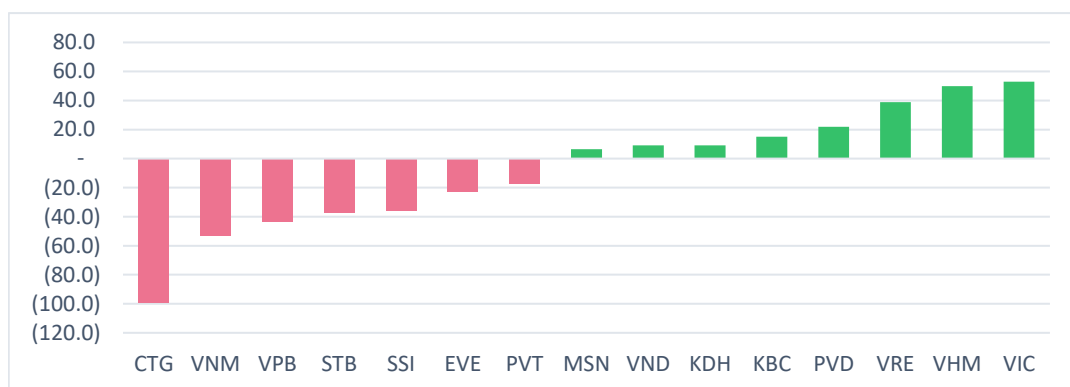
Vinatex cho biết khách hàng có xu thế giãn thời gian giao hàng và thời hạn trả nợ dẫn đến thời gian thu hồi vốn bị kéo dài, nhu cầu về vốn lưu động tăng trong khi hạn mức vay ngân hàng bị thắt chặt tạo áp lực cho các đơn vị cân đối dòng tiền.

Trong quý I/2023, kim ngạch xuất nhập khẩu của ngành dệt may Việt Nam giảm 19%, giảm mạnh hơn mức giảm kim ngạch xuất khẩu chung cả nước (cả nước giảm 17%, mức giảm sâu nhất trong quý I, xét trong giai đoạn 2009 đến nay). Các doanh nghiệp sợi không có cầu, giá bán sợi chưa thể cải thiện trong ngắn hạn. Đồng thời, doanh nghiệp may thiếu đơn hàng và giá gia công giảm mạnh 20%- 50%. Song song đó, chi phí (xăng dầu, lương, điện, lãi suất) trong nước có xu hướng tăng. Kết quả, doanh thu hợp nhất quý I của Vinatex đạt gần 4.456 tỷ đồng, giảm 13,5% so với cùng kỳ; lợi nhuận giảm gần 69% còn 118 tỷ đồng.





Top mua bán ròng khối ngoại trong ngày (tỷ VND)



Thống kê nhóm cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL NN Mua	KL NN Bán	EPS	Book Value
ACB	HOSE	25.0	5,995,200	6.2	1.4	-	-	4,053	17,303
BID	HOSE	44.9	2,040,300	12.5	2.2	43,110	275,500	3,597	20,600
CTG	HOSE	28.1	5,961,800	8.0	1.2	21,000	3,552,400	3,518	22,536
EIB	HOSE	19.4	400,100	8.1	1.2	3,000	21,800	2,384	16,576
HDB	HOSE	19.4	1,779,000	6.3	1.3	87,100	233,700	3,063	15,411
LPB	HOSE	13.9	6,317,800	5.3	1.0	86,800	402,700	2,608	13,912
MBB	HOSE	18.9	9,550,900	4.9	1.1	100,000	100,040	3,856	17,559
MSB	HOSE	12.3	3,089,500	5.3	0.9	31,200	150,000	2,325	13,423
OCB	HOSE	17.0	2,454,900	6.6	0.9	22,700	913,750	2,562	18,448
SHB	HOSE	11.5	14,782,600	4.6	0.8	241,300	1,347,900	2,512	13,939
SSB	HOSE	30.8	1,439,300	15.5	2.4	-	-	1,986	12,857
STB	HOSE	27.0	13,785,600	10.1	1.3	585,700	1,969,500	2,674	20,489
TCB	HOSE	29.9	4,810,300	5.2	0.9	1,236,100	1,236,100	5,729	32,248
TPB	HOSE	23.9	2,456,300	6.0	1.2	-	-	3,958	20,382
VCB	HOSE	91.7	904,300	14.5	3.1	291,290	313,770	6,316	29,158
VIB	HOSE	20.9	1,822,400	5.2	1.3	-	3,900	4,018	15,492
VPB	HOSE	19.8	12,627,600	7.3	1.3	321,200	2,534,640	2,695	15,351
BAB	HNX	13.8	7,700	13.1	1.1	-	-	1,057	12,082
NVB	HNX	13.8	45,500		1.3	-	-	0	10,290
VBB	UPCOM	10.6	18,400	9.8	0.8	-	-	1,082	13,101
VAB	UPCOM	7.7	136,700	4.4	0.6	100	-	1,731	13,530
SGB	UPCOM	13.3	36,500		1.1	-	-	617	12,659
PGB	UPCOM	28.7	12,000	21.3	1.9	-	210	1,349	15,285
NAB	UPCOM	11.6	267,000			-	2,000		



Lịch trả cổ tức:

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ ▼	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Loại Sự kiện
1	CPC	HNX	15/06/2023	16/06/2023	07/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
2	SVI	HOSE	14/06/2023	15/06/2023	29/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,340 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3	VIF	HNX	09/06/2023	12/06/2023	07/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 826 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
4	SHC	UPCoM	07/06/2023	08/06/2023	30/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5	CLW	HOSE	05/06/2023	06/06/2023	17/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6	VIM	UPCoM	05/06/2023	06/06/2023	28/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7	TR1	UPCoM	02/06/2023	05/06/2023	19/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8	TDN	HNX	31/05/2023	01/06/2023	14/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 800 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9	NTP	HNX	31/05/2023	01/06/2023	09/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10	CTW	UPCoM	30/05/2023	31/05/2023	23/10/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 760 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
11	SIV	UPCoM	30/05/2023	31/05/2023	20/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 1,400 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12	NVP	UPCoM	29/05/2023	30/05/2023	29/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 188 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13	QSP	UPCoM	26/05/2023	29/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14	NNT	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	03/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 3,600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15	DCH	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	05/07/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 100 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16	DHC	HOSE	25/05/2023	26/05/2023	23/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17	APF	UPCoM	25/05/2023	26/05/2023	09/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 3,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18	PTB	HOSE	24/05/2023	25/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19	BAL	UPCoM	24/05/2023	25/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 200 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20	BTW	HNX	24/05/2023	25/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 1,350 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
21	TIX	HOSE	24/05/2023	25/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22	TIX	HOSE	24/05/2023	25/05/2023	28/06/2023	Trả cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, 1,250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23	MTP	UPCoM	24/05/2023	25/05/2023	08/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 500 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24	CHC	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	16/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 300 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25	BBM	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	15/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 600 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26	PWS	UPCoM	23/05/2023	24/05/2023	15/06/2023	Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền, 350 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27	KHP	HOSE	23/05/2023	24/05/2023	26/06/2023	Trả cổ tức đợt 2/2022 bằng tiền, 250 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28	DNH	UPCoM	22/05/2023	23/05/2023	08/06/2023	Trả cổ tức đợt 3/2022 bằng tiền, 700 đồng/CP	Trả cổ tức bằng tiền mặt



BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: (84 24) 710 888 48, Fax: (84 24) 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: (84 28) 7108 8848

Fax: (84 28) 3915 2931